

Số: /KH-UBND

Kỳ Hoa, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH
Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số
trên địa bàn xã Kỳ Hoa năm 2026

Thực hiện Công văn số 7580/UBND-VX1 ngày 03/10/2025 của UBND tỉnh việc triển khai kế hoạch hoạt động năm 2025 của Ban Chỉ đạo của Chính phủ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và đề án 06; Kế hoạch số 11- KH/BCĐ ngày 29/6/2025 của Ban Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh; Công văn số 3063/SKH-CN-CĐS ngày 23/10/2025 của Sở khoa học và Công nghệ về việc hướng dẫn xây dựng Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2026; UBND xã Kỳ Hoa xây dựng Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2026 với nội dung sau:

PHẦN I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2025

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU NĂM 2025 THEO TIÊU CHÍ CỦA NQ 749/QĐ-TTG

1. Phát triển Chính phủ số, nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động

- 80% dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4, được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động.
- 100% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).
- 50% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

2. Phát triển kinh tế số, nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế

- Kinh tế số chiếm 20% GDP.
- Tỷ trọng kinh tế số trong từng ngành, lĩnh vực đạt tối thiểu 10%.
- Năng suất lao động hàng năm tăng tối thiểu 7%.

3. Phát triển xã hội số, thu hẹp khoảng cách số

- Hạ tầng mạng băng rộng cáp quang phủ trên 80% hộ gia đình.
- Phổ cập dịch vụ mạng di động 4G và điện thoại di động thông minh.
- Tỷ lệ dân số có tài khoản thanh toán điện tử trên 60%.

II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ NĂM 2025

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; kiểm tra, giám sát hoạt động chuyển đổi số

- Trong năm 2025, UBND xã Kỳ Hoa đã quan tâm, chỉ đạo quyết liệt công tác chuyển đổi số, ban hành 28 văn bản chỉ đạo, kế hoạch, quyết định để triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo hướng dẫn của cấp trên.

- Duy trì chế độ họp giao ban định kỳ hàng tháng, kiểm tra, đánh giá tiến độ thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số, kịp thời chấn chỉnh tồn tại, hạn chế. Qua đánh giá, 100% nhiệm vụ được triển khai đúng tiến độ, 100% cán bộ, công chức sử dụng thành thạo các nền tảng số trong xử lý công việc, 100% văn bản hành chính được trao đổi trên môi trường điện tử.

2. Về công tác hoàn thiện thể chế số

UBND xã Kỳ Hoa đã triển khai đồng bộ công tác hoàn thiện thể chế phục vụ chuyển đổi số, đảm bảo thống nhất với định hướng của tỉnh và thị xã. Trong năm 2025, xã đã ban hành 04 văn bản quan trọng về thể chế số, trong đó có Kế hoạch chuyển đổi số 6 tháng cuối năm 2025 và các kế hoạch lồng ghép nội dung chuyển đổi số vào chương trình công tác của từng ngành, đoàn thể.

Các nội dung về chuyển đổi số được cập nhật, rà soát và bổ sung vào 100% kế hoạch, chương trình công tác năm 2025 của các ban, ngành, đoàn thể xã, bảo đảm tính đồng bộ giữa các lĩnh vực: hành chính công, văn hóa - xã hội, nông nghiệp và an sinh xã hội. UBND xã đã tham gia 12 lượt góp ý đối với dự thảo các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách thúc đẩy chuyển đổi số do cấp trên gửi lấy ý kiến, đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tiễn địa phương.

Việc hoàn thiện thể chế số đã giúp chuẩn hóa quy trình, phân định rõ trách nhiệm giữa các bộ phận, tạo hành lang pháp lý thuận lợi cho triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số. Qua đánh giá, 100% cán bộ, công chức được quán triệt các quy định, văn bản liên quan; 100% hồ sơ hành chính đã được xử lý qua môi trường điện tử, góp phần nâng cao tính minh bạch, hiệu quả trong công tác quản lý nhà nước.

3. Về hạ tầng số

- UBND xã Kỳ Hoa đã quan tâm đầu tư, nâng cấp và duy trì hệ thống hạ tầng số đáp ứng yêu cầu triển khai chính quyền số, kinh tế số và xã hội số. Hiện nay, 100% thôn trên địa bàn được phủ sóng di động 4G, 5G, đảm bảo kết nối thông suốt phục vụ nhu cầu thông tin, điều hành và sản xuất kinh doanh của người dân.

- Tỷ lệ hộ gia đình có đường truyền băng rộng cáp quang FTTH đạt 70%, tăng 8% so với năm 2024; số thuê bao điện thoại thông minh chiếm trên 90% dân số, tạo điều kiện thuận lợi cho việc triển khai các nền tảng số cộng đồng và dịch vụ công trực tuyến.

- Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến được duy trì hoạt động ổn định, kết nối thông suốt với trung ương, tỉnh và thị xã, phục vụ hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành và học tập trực tuyến. Cơ sở hạ tầng mạng nội bộ, đường truyền Internet tại trụ sở UBND xã và các đơn vị trực thuộc được nâng cấp đồng bộ, đảm bảo tốc độ truy cập trung bình trên 50 Mbps, phục vụ tốt việc trao đổi văn bản điện tử, họp trực tuyến

và vận hành các phần mềm chuyên môn.

Công tác bảo trì, bảo dưỡng trang thiết bị được thực hiện định kỳ; 100% máy tính tại các bộ phận chuyên môn được cài đặt phần mềm bảo mật và kết nối mạng nội bộ an toàn. Nhờ đó, hạ tầng số của xã Kỳ Hoa ngày càng hoàn thiện, đáp ứng tốt yêu cầu triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số, hướng tới xây dựng chính quyền số hiện đại, hiệu quả, phục vụ Nhân dân ngày càng tốt hơn.

4. Về chính quyền số

UBND xã Kỳ Hoa đã tích cực triển khai, ứng dụng các nền tảng số dùng chung của tỉnh và thị xã, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành, phục vụ người dân và doanh nghiệp. Đến nay, 100% cán bộ, công chức đã được cấp tài khoản và sử dụng thành thạo hệ thống quản lý văn bản và điều hành, cổng dịch vụ công trực tuyến và phần mềm một cửa điện tử liên thông.

Tỷ lệ hồ sơ TTHC giải quyết trên môi trường điện tử đạt 80%. Các phần mềm chuyên ngành về hộ tịch, tài chính - kế toán, đất đai, văn hóa - xã hội được sử dụng đồng bộ, góp phần nâng cao năng suất và tính minh bạch trong hoạt động hành chính.

Công tác phát triển dữ liệu số được quan tâm chỉ đạo, trong đó xã đã hoàn thành cập nhật 100% dữ liệu dân cư, hộ gia đình, cơ sở sản xuất - kinh doanh lên hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung; kết nối, chia sẻ thông tin với hệ thống CSDL quốc gia về dân cư và Đề án 06 của Chính phủ.

UBND xã duy trì hoạt động của 14 Tổ Chuyển đổi số cộng đồng, hướng dẫn người dân cài đặt, sử dụng VNeID, Cổng dịch vụ công quốc gia của xã, từng bước hình thành thói quen sử dụng dịch vụ số trong đời sống hằng ngày. Tính đến tháng 10/2025, toàn xã có trên 80% người dân trưởng thành có tài khoản định danh điện tử mức độ 2 và trên 60% hộ dân thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt trong các giao dịch thiết yếu.

Nhờ triển khai đồng bộ các nền tảng số và phát triển dữ liệu số, xã Kỳ Hoa đã từng bước hình thành môi trường làm việc điện tử thống nhất, minh bạch và hiệu quả, tạo nền tảng quan trọng để thúc đẩy chính quyền số, kinh tế số và xã hội số phát triển bền vững.

5. Về công tác bồi dưỡng, phát triển nhân lực

UBND xã Kỳ Hoa xác định phát triển nguồn nhân lực số là yếu tố then chốt để thực hiện hiệu quả chuyển đổi số. Trong năm 2025, xã đã phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Hà Tĩnh tổ chức và đăng ký tham gia 01 lớp tập huấn kỹ năng số, với trên 150 lượt cán bộ, công chức, thành viên Chuyển đổi số cộng đồng tham dự. Nội dung tập huấn tập trung vào kỹ năng sử dụng dịch vụ công trực tuyến, khai thác dữ liệu số, bảo mật thông tin và vận hành các phần mềm điều hành tác nghiệp.

Hiện nay, 100% cán bộ, công chức xã sử dụng thành thạo phần mềm quản lý văn bản, chữ ký số, thư điện tử công vụ và các ứng dụng điều hành trực tuyến; 80% thành viên Tổ Chuyển đổi số cộng đồng có khả năng hướng dẫn, hỗ trợ người dân thực hiện dịch vụ công và cài đặt định danh điện tử VNeID.

UBND xã chỉ đạo phòng Văn hóa - Xã hội phối hợp với các tổ chức đoàn thể (Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân) lồng ghép tổ chức các buổi tuyên truyền, hướng dẫn kỹ năng số cộng đồng tại các thôn, với hơn 600 lượt người dân tham gia. Qua đó, nhận thức và kỹ năng ứng dụng công nghệ số của cán bộ và nhân dân được nâng cao rõ rệt, tạo chuyển biến tích cực trong thực hiện chính quyền số, kinh tế số và xã hội số tại địa phương.

Nhìn chung, công tác đào tạo, bồi dưỡng nhân lực số của xã Kỳ Hoa được thực hiện đúng hướng, hiệu quả, gắn với nhu cầu thực tiễn, góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ “số hóa - chuyên nghiệp - trách nhiệm - phục vụ”.

6. Về dữ liệu số

UBND xã Kỳ Hoa đã quan tâm chỉ đạo thực hiện công tác xây dựng, quản lý và khai thác dữ liệu số, xem đây là nền tảng quan trọng trong tiến trình chuyển đổi số của địa phương. Trong năm 2025, xã đã tiến hành rà soát, cập nhật 06 nhóm cơ sở dữ liệu chuyên ngành, gồm: dân cư, đất đai, hộ nghèo - cận nghèo, hộ sản xuất kinh doanh, giáo dục và y tế, bảo đảm thông tin được chuẩn hóa, đồng bộ và kịp thời.

Xã đã kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các phần mềm quản lý cấp xã với hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh và thị xã, phục vụ hiệu quả cho công tác quản lý hành chính, cấp giấy tờ, xác minh thông tin dân cư, hỗ trợ an sinh xã hội và giải quyết thủ tục hành chính. Tỷ lệ cập nhật dữ liệu mới đạt trên 95%, các thông tin được lưu trữ an toàn, có phân quyền truy cập theo quy định.

Bên cạnh đó, UBND xã đã triển khai số hóa hồ sơ, tài liệu hành chính; đến nay, trên 80% hồ sơ, tài liệu lưu trữ đã được quét, lưu trữ dưới dạng điện tử, thuận tiện cho tra cứu và chia sẻ phục vụ công việc. Các dữ liệu được quản lý tập trung, sao lưu định kỳ, đảm bảo an toàn thông tin và tuân thủ quy định của Luật Lưu trữ và Luật An ninh mạng.

Công tác dữ liệu số của xã từng bước đi vào nền nếp, góp phần hình thành kho dữ liệu dùng chung, phục vụ hiệu quả hoạt động chỉ đạo, điều hành, hướng tới xây dựng chính quyền số và xã hội số tại địa phương.

7. Kinh tế số, xã hội số

UBND xã Kỳ Hoa đã triển khai nhiều giải pháp thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số gắn với xây dựng chính quyền số, góp phần nâng cao hiệu quả phục vụ Nhân dân và cải thiện chất lượng đời sống người dân.

Đến nay, toàn xã có hơn 80% người dân trưởng thành được cấp tài khoản định danh điện tử VNeID, trong đó 60% người dân có tài khoản ngân hàng hoặc ví điện tử, thuận tiện cho việc thanh toán không dùng tiền mặt và thực hiện các dịch vụ công trực tuyến.

Xã tiếp tục duy trì và mở rộng mô hình “Chợ 4.0 - thanh toán không dùng tiền mặt” tại các khu vực mua bán tập trung, từng bước hình thành thói quen giao dịch điện tử, giảm sử dụng tiền mặt trong giao dịch hằng ngày. Các tổ chức đoàn thể như Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên tích cực tuyên truyền, hướng dẫn hội viên và tiểu thương cài đặt ứng dụng thanh toán điện tử, sử dụng mã QR, góp phần lan tỏa phong

trào tiêu dùng số trên địa bàn.

Bên cạnh đó, xã đã thành lập 14 Tổ Chuyển đổi số cộng đồng với 96 thành viên, do trưởng các đồng chí Bí thư làm tổ trưởng, cùng sự tham gia của đoàn viên, hội viên phụ nữ, thanh niên. Các tổ thường xuyên phối hợp tuyên truyền, hỗ trợ người dân cài đặt VNeID, sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thương mại điện tử và thanh toán không tiền mặt.

Nhờ sự vào cuộc đồng bộ của cả hệ thống chính trị và người dân, kinh tế số, xã hội số trên địa bàn xã Kỳ Hoa đã có bước phát triển tích cực, góp phần chuyển đổi nhận thức, thay đổi thói quen, xây dựng cộng đồng số văn minh, hiện đại, thân thiện.

8. An toàn thông tin mạng

UBND xã Kỳ Hoa luôn xác định an toàn thông tin, an ninh mạng là nhiệm vụ trọng tâm trong quá trình triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số. Trong năm 2025, xã đã ban hành Quy chế bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng trong hoạt động ứng dụng CNTT nhằm cụ thể hóa các quy định, hướng dẫn của Trung ương và tỉnh.

Xã đã hoàn thành hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin và được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt vào tháng 10/2025, bảo đảm các hệ thống CNTT của xã được vận hành an toàn, đúng quy định về phân loại, đánh giá cấp độ bảo mật. Đồng thời, phân công cán bộ chuyên trách phụ trách quản lý, giám sát an toàn thông tin, duy trì hoạt động kiểm tra, rà soát định kỳ các thiết bị, phần mềm, đường truyền mạng.

Toàn bộ cán bộ, công chức xã sử dụng tài khoản chính danh, mật khẩu mạnh, chữ ký số cá nhân theo hướng dẫn của Sở Khoa học và Công nghệ, đảm bảo tính xác thực và bảo mật trong xử lý công việc. Hệ thống máy tính được cài đặt phần mềm phòng chống mã độc, diệt virus và sao lưu dữ liệu định kỳ, hạn chế tối đa nguy cơ rò rỉ, mất mát thông tin.

Trong năm, không xảy ra sự cố nghiêm trọng liên quan đến an ninh mạng hoặc mất an toàn dữ liệu, góp phần bảo đảm hoạt động thông suốt, an toàn của các hệ thống thông tin, phục vụ hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành và cung cấp dịch vụ công trực tuyến tại địa phương.

9. Kinh phí thực hiện

Kinh phí triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số trên địa bàn xã Kỳ Hoa trong năm 2025 được bố trí từ ngân sách xã kết hợp với các nguồn hỗ trợ của tỉnh, bảo đảm đủ điều kiện triển khai các nội dung trọng tâm. Các khoản đầu tư ưu tiên tập trung vào hạ tầng CNTT, nâng cấp đường truyền Internet, trang thiết bị máy tính, đồng thời bố trí kinh phí cho tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng số cho cán bộ, công chức và thành viên Tổ Chuyển đổi số cộng đồng, cũng như tuyên truyền nâng cao nhận thức chuyển đổi số trong Nhân dân.

Một số nhiệm vụ quan trọng như mở rộng số hóa hồ sơ, cập nhật dữ liệu chuyên ngành, triển khai các nền tảng số mới chưa có nguồn kinh phí riêng, do đó UBND xã đã đề xuất cấp trên hỗ trợ kinh phí trong năm 2026 để bảo đảm thực

hiện đầy đủ, đồng bộ các nhiệm vụ chuyển đổi số, đáp ứng yêu cầu xây dựng chính quyền số, kinh tế số và xã hội số tại địa phương.

III. TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1. Tồn tại, hạn chế

- *Kinh phí và đầu tư hạ tầng*: Nguồn kinh phí bố trí cho đầu tư, hoàn thiện hạ tầng CNTT còn hạn chế; quy mô triển khai một số giải pháp còn nhỏ lẻ, chưa đồng bộ. Một số thiết bị trong hệ thống mạng LAN tại trụ sở UBND xã đã cũ, chất lượng sử dụng giảm; một số máy tính của cán bộ, công chức cấu hình thấp, tốc độ xử lý chậm, ảnh hưởng đến hiệu quả ứng dụng các phần mềm quản lý và điều hành.

- *Nguồn nhân lực và kỹ năng số*: Kỹ năng số của một số cán bộ, công chức cơ bản đảm bảo nhưng còn hạn chế ở một số bộ phận, đặc biệt kỹ năng số của một số người dân chưa đáp ứng yêu cầu sử dụng các nền tảng số; thiếu trang thiết bị công nghệ, tỷ lệ người dùng các nền tảng phục vụ học tập trực tuyến còn thấp.

- *An toàn thông tin*: Người dân chưa có kỹ năng tự đảm bảo an toàn thông tin trên môi trường mạng; việc bảo vệ dữ liệu cá nhân và hồ sơ điện tử cần được tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn.

2. Bài học kinh nghiệm

- Cần tăng cường đầu tư hạ tầng kỹ thuật, nâng cấp thiết bị cũ và đồng bộ hệ thống CNTT;

- Tăng cường bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng số cho cán bộ, công chức và người dân;

- Tuyên truyền, hướng dẫn nâng cao nhận thức về an toàn thông tin, bảo mật dữ liệu cá nhân;

- Lập kế hoạch triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số theo hướng bài bản, đồng bộ, ưu tiên những lĩnh vực trọng yếu và dễ nhân rộng trong cộng đồng.

PHẦN II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH NĂM 2026

I. Căn cứ lập Kế hoạch

- Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

- Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

- Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030;

- Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 411/QĐ-TTg, ngày 31/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

- Chương trình phát triển Chính phủ số giai đoạn 2025-2030, định hướng đến năm 2035;

- Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2030, định hướng đến năm 2035;

- Chương trình hành động số 42-CTr/TU ngày 10/4/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

- Kế hoạch 231/KH-UBND ngày 10/5/2025 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ;

- Chương trình hành động số 01-CTr/ĐU ngày 10/7/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy về việc thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị;

- Kế hoạch số 10/KH-UBND, ngày 28/7/2025 của Ủy ban nhân dân xã triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Chuyển đổi số tại xã Kỳ Hoa hướng tới lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm, đồng thời là chủ thể và mục tiêu của quá trình chuyển đổi. Hoạt động triển khai gắn kết chặt chẽ với cải cách quy trình, thủ tục hành chính và hiện đại hóa công tác quản lý, đảm bảo phù hợp với Khung Kiến trúc tổng thể Chính phủ điện tử quốc gia.

2. Mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể

- Nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức
- + 100% cán bộ, công chức cấp xã được bồi dưỡng kỹ năng số căn bản;
- + 100% cán bộ, công chức, viên chức làm chủ kỹ năng số, ứng dụng công nghệ trong quản lý, điều hành;
- + 100% tỷ lệ tạo lập hồ sơ công việc điện tử (trừ văn bản mật).
- Phát triển xã hội số
- + Trên 80% dân số trưởng thành tiếp cận dịch vụ số trong y tế, giáo dục, bảo hiểm, giao thông;
- + Trên 70% dân số từ 15 tuổi trở lên có tài khoản thanh toán điện tử;

- + Trên 90% người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử, giao dịch không dùng tiền mặt;
- + Trên 70% người dân có tài khoản định danh điện tử.
- Phát triển chính quyền số
- + Trên 70% thủ tục hành chính được tiếp nhận, giải quyết phi địa giới hành chính;
- + 100% thủ tục hành chính liên quan đến đào tạo, nghiên cứu, sản xuất, kinh doanh phải được thực hiện trực tuyến;
- + Trên 75% giao dịch không dùng tiền mặt;
- + Trên 75% khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu đã được số hóa trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công đạt;
- + Trên 95% thanh toán trực tuyến trong giải quyết Thủ tục hành chính, dịch vụ công;
- + 100% tạo lập hồ sơ công việc điện tử (trừ văn bản mật);
- + Trên 80% hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa;
- + Trên 80% cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số thủ tục hành chính có đủ điều kiện;
- + Trên 80% hồ sơ thủ tục hành chính xử lý trực tuyến.
- Phát triển kinh tế số
- + Trên 30% doanh nghiệp vừa và nhỏ ứng dụng công nghệ số.

II. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; kiểm tra, giám sát hoạt động chuyển đổi số

- Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong việc thực hiện chức năng giám sát, tuyên truyền, vận động Nhân dân tích cực tham gia, hưởng ứng các chương trình chuyển đổi số tại địa phương.

- Người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương chịu trách nhiệm toàn diện về công tác chuyển đổi số trong phạm vi quản lý; chủ động tổ chức phổ biến, quán triệt các chủ trương, nghị quyết của Đảng và Nhà nước, nâng cao nhận thức của cấp ủy, chính quyền, cán bộ, đảng viên, người dân và doanh nghiệp về vai trò, ý nghĩa, tính cấp thiết của chuyển đổi số.

2. Thể chế, chính sách số

- Xây dựng các văn bản, kế hoạch thực thi các chương trình, kế hoạch của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số.

- Xây dựng, ban hành các văn bản, chính sách thúc đẩy chuyển đổi số các ngành, lĩnh vực như chính sách phát triển, thu hút nhân lực, tuyển dụng, xét nâng lương, nâng ngạch đội ngũ cán bộ làm chuyển đổi số; khuyến khích, thúc đẩy sử dụng dịch vụ công trực tuyến đối với người dân, doanh nghiệp; chính sách hỗ trợ chuyển đổi số cho các doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp khởi nghiệp, mới thành lập,...

3. Hạ tầng số

- Tiếp tục đầu tư, nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật, bảo đảm ứng dụng công nghệ thông tin hiệu quả trong nội bộ các cơ quan nhà nước; trang bị đầy đủ máy tính, thiết bị CNTT, nâng cấp hạ tầng mạng LAN, đường truyền Internet tốc độ cao, đáp ứng yêu cầu kết nối, triển khai các hệ thống, nền tảng dùng chung của UBND tỉnh.

- Tổ chức rà soát, bổ sung quy hoạch các trạm phát sóng mạng di động của Viettel, VNPT, MobiFone, bảo đảm phủ sóng Internet 4G, 5G đến 100% hộ gia đình trên địa bàn.

- Phát triển hạ tầng kết nối Internet vạn vật (IoT), tích hợp các cảm biến và ứng dụng công nghệ số trong các lĩnh vực hạ tầng thiết yếu như giao thông, năng lượng, điện, nước và đô thị, hướng tới hình thành các thành phần cơ bản của hạ tầng số.

- Triển khai xây dựng, phát triển mạng 5G tại địa bàn xã, góp phần nâng cao chất lượng kết nối, phục vụ quá trình chuyển đổi số toàn diện.

4. Nhân lực số

- Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng toàn diện: tổ chức các lớp tập huấn về chuyên đổi số, chính quyền số, kinh tế số và an toàn thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

- Đào tạo chuyên sâu và kỹ năng thực hành: Bồi dưỡng kiến thức chuyên sâu về dữ liệu, phân tích dữ liệu, trí tuệ nhân tạo, kỹ năng vận hành nền tảng số và hỗ trợ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

- Phát huy hiệu quả lực lượng nòng cốt: Phát huy vai trò Ban Chỉ đạo chuyển đổi số, Tổ Chuyển đổi số cộng đồng; bố trí cán bộ có năng lực phụ trách chuyển đổi số tại từng đơn vị.

- Phổ cập kỹ năng số toàn dân: Đẩy mạnh truyền thông, phổ biến kiến thức và tổ chức các hoạt động phổ cập kỹ năng số cho người dân, đặc biệt tại nông thôn, vùng sâu, vùng xa và người cao tuổi thông qua Nền tảng “Bình dân học vụ số”.

5. Phát triển dữ liệu số

- Tăng cường thực hiện và duy trì việc kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước với tổ chức, doanh nghiệp và người dân, phục vụ hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo xã và các đơn vị trực thuộc.

- Chuẩn hóa, hoàn thiện các cơ sở dữ liệu về dân cư, doanh nghiệp; bảo đảm kết nối, đồng bộ với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đăng ký doanh nghiệp thông qua Nền tảng tích hợp và chia sẻ dữ liệu dùng chung của tỉnh.

- Tập trung số hóa 100% kết quả giải quyết thủ tục hành chính còn hiệu lực, bảo đảm lưu trữ, khai thác thuận tiện, an toàn và thống nhất. Đẩy mạnh cập nhật, hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai, tiến tới số hóa toàn bộ hồ sơ, bản đồ, thông tin quản lý đất đai trên địa bàn xã, phục vụ công tác quản lý nhà nước, quy hoạch, phát triển kinh tế - xã hội và cung cấp dịch vụ công cho người dân.

6. An toàn thông tin mạng

- Hoàn thiện quy định, kế hoạch bảo đảm ATTT: Xác định đầy đủ các nội dung nhiệm vụ, giải pháp đảm bảo an toàn thông tin mạng theo quy định của pháp luật hiện hành và các văn bản hướng dẫn của Bộ Công an. Trong đó, chú trọng bảo vệ an toàn cho các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu (đặc biệt là CSDL quốc gia, CSDL ngành, hệ thống giải quyết TTHC phục vụ người dân và doanh nghiệp).

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức ATTT: Đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, nâng cao nhận thức và trang bị kỹ năng cơ bản về an toàn thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan nhà nước và người dân sử dụng internet trên địa bàn.

- Xây dựng, cập nhật quy chế và quy trình an toàn thông tin: Tổ chức xây dựng, ban hành và thường xuyên cập nhật kế hoạch, quy chế, quy định bảo đảm an toàn thông tin mạng phù hợp với hướng dẫn của cơ quan chuyên ngành cấp trên.

7. Kinh tế số, Xã hội số

- Ứng dụng công nghệ số trong quản lý và sản xuất - kinh doanh: Chỉ đạo triển khai quyết liệt các phần mềm, ứng dụng quản lý, nền tảng số trong các thành phần kinh tế.

- Hỗ trợ chuyển đổi số cho doanh nghiệp và hộ kinh doanh: Triển khai các chính sách hỗ trợ chuyển đổi số cho doanh nghiệp nông nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác và hộ có đăng ký kinh doanh; phát triển sản xuất gắn với thương mại điện tử và sản phẩm OCOP.

- Phát triển thương mại điện tử và thanh toán điện tử: Khuyến khích hộ kinh doanh nhỏ lẻ sử dụng thanh toán điện tử, ví điện tử, QR code để nâng cao tiện ích, giảm tiền mặt trong giao dịch hàng ngày.

- Tuyên truyền, hướng dẫn sử dụng dịch vụ số: Các tổ chức đoàn thể, Tổ Chuyển đổi số cộng đồng phối hợp tuyên truyền, hướng dẫn hộ kinh doanh và người dân sử dụng dịch vụ số, thanh toán điện tử, nâng cao nhận thức về kinh tế số.

- Nâng cao khả năng tiếp cận, sử dụng công nghệ số và hạ tầng mạng cho người dân, doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức trên địa bàn bằng cách phối hợp với doanh nghiệp viễn thông nâng cấp mạng 4G, triển khai mạng 5G tại cơ quan nhà nước, trường học, trạm y tế để đảm bảo kết nối ổn định và chất lượng.

- Phổ cập kỹ năng số cơ bản và an toàn thông tin, xây dựng cộng đồng số văn minh, hiện đại, thân thiện thông qua duy trì và phát huy hiệu quả các Tổ Chuyển đổi số cộng đồng; hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, mua sắm, thanh toán điện tử và tự bảo vệ thông tin trên không gian mạng.

- Khuyến khích sử dụng dịch vụ số trong các lĩnh vực y tế, giáo dục, nông nghiệp, thương mại bằng việc tuyên truyền, hướng dẫn và phổ cập kỹ năng số an toàn, đặc biệt phòng ngừa tội phạm trên môi trường mạng.

- Xây dựng văn hóa số, nâng cao ý thức sử dụng công nghệ an toàn cho người dân, doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức thông qua việc ban hành bộ quy tắc ứng xử trên môi trường số.

- Mở rộng phổ cập thiết bị số, điện thoại thông minh đến toàn dân và phối hợp doanh nghiệp viễn thông triển khai các gói cước ưu đãi cho vùng sâu, vùng xa, khuyến khích người dân sử dụng công nghệ số trong đời sống và kinh doanh.

8. Chính quyền số

- Tăng cường hiệu quả quản lý, điều hành và cung cấp dịch vụ công trực tuyến; đẩy mạnh số hóa, tái cấu trúc quy trình, thủ tục hành chính; triển khai đồng bộ nền tảng số, dữ liệu số và ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) hỗ trợ cán bộ trong công tác chuyên môn. Hướng dẫn doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh ứng dụng công nghệ số, chữ ký số; phổ cập kỹ năng số, thiết bị thông minh và bảo đảm an toàn thông tin cho người dân.

Phấn đấu đến năm 2026, trên 80% hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý trực tuyến toàn trình; 100% thủ tục hành chính thực hiện không phụ thuộc địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh; 100% thủ tục liên quan đến doanh nghiệp được thực hiện trực tuyến, thông suốt; 90 - 95% người dân và doanh nghiệp đánh giá hài lòng khi sử dụng dịch vụ công; 50% dịch vụ công thiết yếu được ứng dụng AI hỗ trợ xử lý.

- Tiếp tục khai thác hiệu quả các hệ thống, nền tảng số hiện có như: Hệ thống quản lý văn bản và điều hành VNPT-iOffice, Hệ thống thư điện tử công vụ, Trang thông tin điện tử xã, Cổng Dịch vụ công, Hệ thống Một cửa điện tử liên thông, Chứng thực điện tử... đảm bảo vận hành an toàn, thông suốt, bảo mật thông tin.

- Rà soát, cấp và triển khai sử dụng chứng thư số, chữ ký số cho cán bộ, cơ quan, đơn vị; phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông hỗ trợ người dân ký số an toàn khi nộp hồ sơ trực tuyến.

- Tổ chức đánh giá, cập nhật, cải thiện các tiêu chí trong Bộ Chỉ số chuyển đổi số cấp xã, nâng cao chất lượng hạ tầng, ứng dụng, dữ liệu và dịch vụ công trực tuyến.

9. Nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, đảm bảo an toàn thông tin

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức, kỹ năng số cho người dân; hướng dẫn sử dụng các dịch vụ công trực tuyến, ứng dụng số, bảo đảm an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân trên không gian mạng.

- Xây dựng và duy trì chuyên mục “Chuyển đổi số” trên Trang thông tin điện tử xã nhằm cung cấp thông tin, chia sẻ kinh nghiệm, mô hình hay, cách làm hiệu quả.

- Tổ chức các hoạt động hưởng ứng “Ngày Chuyển đổi số quốc gia” (10/10), gắn với việc công bố, giới thiệu và quảng bá các sản phẩm, giải pháp công nghệ số tiêu biểu tại địa phương.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn ngân sách tỉnh hỗ trợ theo quy định, ngân sách theo phân cấp, lồng ghép nguồn vốn các chương trình, dự án, huy động nguồn vốn xã hội hóa và các nguồn vốn hợp pháp khác.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải cách hành chính và Đề án 06

- Chỉ đạo các phòng, ngành, đơn vị thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chuyển đổi số trọng tâm giai đoạn năm 2025 - 2030.

- Đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm chuyển đổi số theo kế hoạch; Sơ kết, đánh giá tình hình, kết quả triển khai các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm về chuyển đổi số trong giai đoạn 2025 - 2030 theo từng năm.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Cơ quan thường trực về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải cách hành chính và Đề án 06 xã chủ trì, phối hợp các phòng, ngành và đơn vị liên quan triển khai “Đề án chuyển đổi số tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2030” trên địa bàn xã Kỳ Hoa, đảm bảo hiệu quả, thiết thực, phù hợp thực tiễn; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra và giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ theo kế hoạch.

- Chủ trì tăng cường tuyên truyền về chuyển đổi số trên các phương tiện thông tin đại chúng và cổng thông tin điện tử xã; phối hợp tập huấn, bồi dưỡng Tổ Chuyển đổi số cộng đồng về kiến thức CNTT, kỹ năng sử dụng nền tảng số và hướng dẫn người dân.

- Đồng thời tổ chức các hoạt động hưởng ứng “Ngày chuyển đổi số quốc gia” 10/10, phát động phong trào thi đua chuyển đổi số trong cán bộ, công chức, viên chức, xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nhân lực chuyển đổi số, và đưa việc đánh giá kết quả triển khai chuyển đổi số vào tiêu chí thi đua, khen thưởng cho người đứng đầu và cán bộ phụ trách.

3. Văn phòng HĐND - UBND xã

- Tăng cường chỉ đạo, khai thác và vận hành hiệu quả các hệ thống thông tin gồm Hội nghị truyền hình trực tuyến, Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh và cổng dịch vụ công trực tuyến;

- Tiếp tục chỉ đạo số hóa hồ sơ tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công, nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến;

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội kiểm tra, đánh giá và tổng hợp kết quả triển khai Kế hoạch năm của các phòng, ban, ngành trên địa bàn xã.

4. Phòng Kinh tế

Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội và các cơ quan, đơn vị, có liên quan tham mưu UBND xã phương án nguồn kinh phí chi thường xuyên để triển khai thực hiện kế hoạch.

5. Các phòng, ban, ngành

Theo chức năng, nhiệm vụ được phân công, các cơ quan, đơn vị xã chủ động sử dụng, bố trí, lồng ghép nguồn kinh phí đã được giao trong dự toán hàng năm để thực hiện.

6. Đề nghị UB MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội

Tích cực tuyên truyền, vận động và hướng dẫn đoàn viên, hội viên cùng các tầng lớp nhân dân sử dụng mạng xã hội, các dịch vụ thanh toán điện tử, chính quyền điện tử và hệ thống tương tác giữa chính quyền và người dân, nhằm nâng cao kỹ năng

số và thúc đẩy chuyển đổi số trong cộng đồng.

7. Các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin

- Triển khai các nhiệm vụ và giải pháp chuyển đổi số trong hoạt động doanh nghiệp, phát triển hạ tầng số, nền tảng số, làm chủ công nghệ và đảm bảo an toàn, an ninh mạng;

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội tổ chức tập huấn các công nghệ mới, mô hình mới ứng dụng cho các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã.

8. Các cơ quan, đơn vị đóng trên địa bàn xã

- Các đơn vị chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND xã về kết quả triển khai chuyển đổi số đơn vị mình phụ trách;

- Căn cứ nhiệm vụ được phân công, xây dựng kế hoạch chi tiết và tổ chức triển khai thực hiện, bảo đảm chất lượng, tiến độ, hiệu quả, trong đó ưu tiên lựa chọn các lĩnh vực quản lý của mình để chuyển đổi số;

- Căn cứ theo Kế hoạch này và điều kiện thực tế của địa phương tổ chức ban hành kế hoạch chuyển đổi số của đơn vị mình giai đoạn 2025 - 2030.

Trên đây là đánh giá kết quả thực hiện chuyển đổi số năm 2025 và kế hoạch chuyển đổi số năm 2026, giai đoạn 2025 - 2030 trên địa bàn xã Kỳ Hoa.

Nơi nhận:

- Sở Khoa học và Công nghệ (để b/c);
- TTr: Đảng ủy, HĐND, MTTQ xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể xã;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn;
- Lưu: VT, VHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lâm Anh Đức